

Kiên Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2022

Số: 22/BC-BCĐ

BÁO CÁO

Tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã 6 tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Đánh giá tình hình phát triển kinh tế tập thể (KTTT), hợp tác xã (HTX) thuộc ngành, lĩnh vực

- Trong 6 tháng đầu năm, thành lập mới 06 HTX¹ với 268.450.000 đồng vốn điều lệ, diện tích sản xuất là 143,4 ha và 61 thành viên và 38 lao động. HTX chủ yếu triển khai dịch vụ nông nghiệp, mô hình nuôi tôm-lúa, nuôi lươn và thu gom nông sản. Tính đến thời điểm hiện nay, toàn tỉnh có 520 HTX đang hoạt động, tăng 06 HTX so với cuối năm 2021; có 64.157,84 ha canh tác; với tổng vốn điều lệ 395.722.310.000 đồng; có 53.924 thành viên; tạo việc làm cho 9.901 lao động. Trong đó có 458 HTX nông nghiệp², 40 HTX phi nông nghiệp³ và 22 quỹ tín dụng nhân dân.

- Thành lập mới 31/50 THT, đạt 62% kế hoạch tại huyện Châu Thành, Gò Quao, U Minh Thượng và thành phố Rạch Giá; với 465 thành viên; 421.000.000 đồng vốn góp và 36 ha đất sản xuất. Các THT đăng ký và tổ chức hoạt động theo quy định của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của THT. Trong 6 tháng đầu năm, số lượng THT giảm 40 tổ, do nâng lên HTX và tổ hết thời gian hợp đồng, hợp tác, các thành viên không có nhu cầu duy trì hợp tác. Hiện tỉnh có 2.163 THT đang hoạt động, với tổng số 43.740 tổ viên; số vốn góp 17 tỷ 632 triệu đồng và 64.550 ha canh tác; tạo việc làm cho 6.954 lao động theo thời vụ.

* Đánh giá theo từng lĩnh vực

+ **Lĩnh vực nông – thủy sản:** Số lượng thành lập mới là 06 HTX. Số HTX hiện có trong lĩnh vực nông-lâm-thủy sản là 458 HTX, chiếm 88,07% tổng số HTX, số vốn điều lệ 188 tỷ 449,5 triệu đồng; có 34.734 thành viên; với 64.156,94 ha canh tác và tạo việc làm cho 3.912 lao động theo thời vụ.

¹ HTX nông dân tôm lúa Phú Mỹ, xã Phú Mỹ, huyện Giang Thành; HTX dịch vụ nông nghiệp Toàn Diện, xã Thanh Yên, huyện U Minh Thượng; HTX Phước Thành Đạt, xã Thuận Hoà, huyện An Minh; HTX thanh niên Kiên Cường tại ấp Hòa Đông, xã Đông Hòa, huyện An Minh; HTX nông nghiệp Hòn Tre, xã Hòn Tre, huyện Kiên Hải và HTX Trung Quý, xã Đông Thái, huyện An Biên.

² 366 HTX trồng trọt, 92 HTX thủy sản.

³ 09 HTX thương mại dịch vụ; 20 HTX giao thông vận tải; 03 HTX xây dựng; 08 HTX tiểu thủ công nghiệp.

Hoạt động của các HTX nông nghiệp đã giải quyết tốt các quan hệ hợp tác, giúp đỡ nhau trong quá trình sản xuất, quản lý nguồn lợi thiên nhiên, tuy doanh thu và lợi nhuận của HTX không cao, nhưng đã giúp thành viên áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật giảm lượng giống, nước, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, công lao động làm tăng năng suất và thực hiện tốt các khâu dịch vụ hỗ trợ như: bơm tát, làm đất, thu hoạch, vật tư nông nghiệp, giống cây trồng, vật nuôi và tiêu thụ sản phẩm giúp giảm chi phí, tăng thu nhập cho thành viên. HTX còn giúp thành viên tiết kiệm được thời gian để tự tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cải thiện đời sống. Tuy nhiên, đa số HTX gặp khó khăn về nhân sự và vốn nên chưa hỗ trợ được nhiều cho thành viên. Giá cả nông sản xuống thấp, giá phân bón tăng cao, chuỗi cung ứng bị đứt gãy do tác động bởi đại dịch Covid-19, một số HTX ngừng hoạt động.

+ Lĩnh vực giao thông vận tải: Hiện toàn tỉnh có 20 HTX, với 2.369 thành viên, có 2.543 phương tiện, tạo việc làm cho 3.689 lao động, vốn điều lệ 5 tỷ 710 triệu đồng. Các HTX thực hiện tốt các quy định về vận tải hàng hóa đường thủy, bộ của các phương tiện tại các bến xe, bến tàu khách, bến phà. 6 tháng đầu năm 2022, HTX lĩnh vực giao thông vận tải gặp rất nhiều khó khăn do tác động của dịch Covid-19. Bên cạnh đó, trong nội bộ một số thành viên có sự cạnh tranh chưa lành mạnh, chưa thực hiện đúng được thủ tục hành chính, chưa thực hiện được nhiều dịch vụ liên kết hỗ trợ cho thành viên; việc cạnh tranh với các thành phần kinh tế khác mạnh hơn về vốn và phương tiện còn hạn chế, nhất là xe dù, xe không đăng ký đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

+ Lĩnh vực xây dựng: Có 03 HTX xây dựng, với 37 thành viên. Giải quyết việc làm cho 1.251 lao động thường xuyên và thời vụ. Tổng nguồn vốn điều lệ là 27 tỷ 500 triệu đồng. Các HTX chấp hành tốt các quy định của pháp luật về xây dựng, an toàn lao động; hoạt động ổn định, ký kết được các hợp đồng xây dựng có giá trị với các ban quản lý đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách, đường giao thông nông thôn thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới của địa phương, nhà dân hoặc nhận thi công lại của các nhà thầu khác. Các HTX đều kinh doanh có lãi, tăng thu nhập cho thành viên và HTX cũng đã giải quyết việc làm, ổn định thu nhập cho một bộ phận lao động nông thôn. Bên cạnh đó, dịch bệnh làm tiến độ công trình bị chậm, HTX xây dựng cũng gặp nhiều khó khăn do giá vật liệu xây dựng không ổn định và vốn ít, kinh nghiệm hạn chế nên khâu đấu thầu còn gặp nhiều khó khăn.

+ Lĩnh vực thương mại dịch vụ: Hiện toàn tỉnh có 09 HTX thương mại, với 95 thành viên và tạo việc làm cho 591 lao động, với tổng vốn điều lệ 120 tỷ 800 triệu đồng. Các HTX đổi mới phương thức kinh doanh, mở rộng thị trường, sản phẩm hàng hóa đa dạng; tăng cường liên kết với các HTX và doanh nghiệp để cung ứng hàng hóa, tạo việc làm, tăng thu nhập cho thành viên và người lao động. Tuy nhiên, quy mô còn nhỏ, kinh doanh rủi ro, thua lỗ, nợ khó đòi, khả năng mở rộng kinh doanh chưa cao nên gặp nhiều khó khăn trong cạnh tranh, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 một vài HTX đã tạm dừng hoạt động.

+ **Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:** Hiện nay trên toàn tỉnh có 08 HTX lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp đang hoạt động, với tổng vốn điều lệ 4 tỷ 549,6 triệu đồng, có 147 thành viên và 175 lao động theo thường xuyên. Các HTX đã góp phần tạo việc làm cho lao động nhân rỗi ở nông thôn, duy trì được nghề truyền thống và mở rộng đa dạng sản phẩm để phù hợp với thị hiếu của thị trường. Tuy nhiên, nhìn chung HTX quy mô hoạt động còn nhỏ lẻ, thiếu vốn đầu tư trang thiết bị sản xuất, chất lượng sản phẩm chưa cao, thị trường tiêu thụ chưa ổn định.

+ **Lĩnh vực quỹ tín dụng nhân dân:** Toàn tỉnh có 22 Quỹ tín dụng nhân dân hoạt động tại 65 xã, phường, thị trấn thuộc 10 huyện, thành phố trong tỉnh; với 16.300 thành viên; có 265 lao động; vốn điều lệ là 47 tỷ 939 triệu đồng. Các quỹ chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng; tiếp tục hướng nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản trị; tổng nguồn vốn hoạt động của các quỹ đạt 1.169 tỷ 249 triệu đồng. Các Quỹ đều hoạt động có lãi, duy trì khả năng thanh toán có 21/22 quỹ có thu nhập lớn hơn chi phí là 15.569 triệu đồng. Thông qua việc huy động vốn cho vay tại chỗ đối với các thành viên trên tinh thần tương trợ lẫn nhau, giúp thành viên giải quyết nhu cầu về vốn mở rộng sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng của thành viên trên địa bàn, hạn chế tình trạng vay nặng lãi, ổn định tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương, điển hình hoạt động tốt như: Quỹ tín dụng nhân dân Vĩnh Thanh Vân, Quỹ tín dụng nhân dân Vĩnh Hiệp - thành phố Rạch Giá, Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Tân Hiệp, Quỹ tín dụng nhân dân Bình An. Bên cạnh đó do sự cạnh tranh gay gắt của các tổ chức tín dụng khác và ý thức tự giác về nghĩa vụ vay, trả nợ của một số thành viên chưa cao, đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kinh doanh.

2. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn Kiên Giang vẫn còn gặp không ít khó khăn, thách thức, diễn biến thời tiết, dịch bệnh đối với các loại cây trồng và vật nuôi luôn tiềm ẩn rủi ro nhất là dịch viêm da nổi cục trên trâu, bò, dịch tả lợn châu phi... đại dịch Covid-19 để lại hậu quả, làm trì trệ sản xuất những tháng đầu năm... đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển của KTHT, HTX.

Trình độ, năng lực quản lý, điều hành của cán bộ quản lý HTX vừa thiếu, vừa yếu năng lực điều hành còn hạn chế, thiếu chuyên môn nghiệp vụ... nguồn lực của HTX chưa đủ mạnh để liên doanh, liên kết.

II. TÌNH HÌNH BAN CHỈ ĐẠO VÀ KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KTTT, HTX 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Việc kiện toàn Ban Chỉ đạo

Đầu năm 2022, Tỉnh uỷ Kiên Giang đã ban hành Quyết định số 523-QĐ/TU ngày 14/02/2022 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới phát triển

KTTT, HTX gồm 22 đồng chí, do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban.

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo là cơ quan Liên minh HTX tỉnh. Giúp việc cho Ban Chỉ đạo do Liên minh HTX tỉnh quyết định trên cơ sở sử dụng bộ máy của Phòng Kế hoạch chính sách phát triển HTX (Liên minh HTX tỉnh) và cán bộ kiêm nhiệm của các sở, ngành có liên quan.

Hiện tại các huyện đều đã kiện toàn Ban Chỉ đạo, do đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban. Số lượng thành viên Ban Chỉ đạo cấp huyện từ 12 đến 15 đồng chí, đa phần là kiêm nhiệm. Cấp xã phân công một đồng chí cán bộ nông nghiệp phụ trách theo dõi phát triển KTTT.

2. Kết quả chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2022

2.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo

Đã hoàn tất công tác chuẩn bị các nội dung tổ chức hội nghị sơ kết Ban Chỉ đạo đổi mới phát triển KTTT, HTX; hội nghị tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW về KTTT và tổng kết 10 năm thi hành Luật HTX năm 2012.

Giao sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổ chức lấy ý kiến đóng góp sửa đổi Luật HTX năm 2012. Tổ chức rà soát, hướng dẫn tổ chức lại, sáp nhập HTX yếu kém hoặc giải thể các HTX ngừng hoạt động hoặc hoạt động không chính thức.

Tư vấn, hướng dẫn quy trình thành lập mới HTX tại huyện Châu Thành, Tân Hiệp, Hòn Đất, Vĩnh Thuận và U Minh Thượng. Tổ chức 10/10 cuộc vận động và tư vấn, tuyên truyền về quyền lợi, nghĩa vụ, các chính sách hỗ trợ của Đảng và Nhà nước khi tham gia HTX, đạt 100% kế hoạch cho 309 đối tượng là cá nhân, hộ gia đình có nguyện vọng gia nhập và thành lập mới HTX. Phát 02 phóng sự về mô hình, điển hình tiên tiến của HTX làm ăn có hiệu quả tới các thành viên và người lao động trong các HTX. Đăng trên ấn phẩm giấy được 6 bài viết, đăng 145 tin, bài về KTTT và các mô hình kinh tế hợp tác trên trang thông tin điện tử của Liên minh HTX tỉnh Kiên Giang. Qua các hình thức tư vấn, tuyên truyền đã góp phần nâng lên ý thức của cộng đồng về KTTT, HTX, có cách nhìn và hiểu rõ hơn về vai trò, vị trí và những lợi ích thiết thực của HTX kiểu mới.

Mở 04/04 lớp, đạt 100% kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực cho các HTX cụ thể: mở lớp mã vùng trồng trọt với 20 học viên; lớp quản trị rủi ro với 25 lượt học viên; lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX nông nghiệp với 45 học viên; lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật với 25 học viên.

Khảo sát các HTX đầu tư kết cấu hạ tầng thuộc Chương trình phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025. Vận động Công ty TNHH chế tạo bơm TS tỉnh Bình Dương hỗ trợ hệ thống mô tơ bơm tiết kiệm điện cho HTX Vinacam huyện Hòn Đất, trị giá 158 triệu đồng, đã ban giao và vận hành. Triển khai 04 lượt dự án cho 04 HTX vay vốn với số tiền 300 triệu đồng từ nguồn Quỹ quốc gia việc làm. Tổ chức Hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, giới

thiệt sản phẩm giữa các HTX của tỉnh Kiên Giang và Trà Vinh với sự tham gia của 30 lượt HTX. Tổ chức cho 08 HTX tham gia hội chợ các sản phẩm đặc trưng OCOP vùng miền tại Quảng Ninh với quy mô 500 gian hàng. Tổ chức cho 08 HTX tham gia hội chợ xúc tiến thương mại cho các hợp tác xã Coop-Expo 2022.

2.2. Đánh giá khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Công tác tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng và Luật HTX 2012 ở một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Ở nhiều nơi, nhận thức về vai trò của KTTT còn hạn chế, thậm chí có cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo cấp cơ sở còn chưa hiểu rõ về HTX kiểu mới dẫn đến công tác chỉ đạo, quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện phát triển KTTT, HTX còn lúng túng, hiệu quả chưa cao. Về khái niệm tổ chức KTTT gồm có: THT, HTX và Liên hiệp HTX, tuy nhiên, tại Luật HTX 2012 thì THT chưa chịu sự điều chỉnh của Luật, mà hiện nay THT đang chịu sự điều chỉnh của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính Phủ (đây là văn bản dưới Luật nên tính pháp lý không cao). Hiện nay Luật HTX 2012 quy định về số thành viên tối thiểu đối với HTX là 07 thành viên, số thành viên tối thiểu đối với THT là 02 thành viên là quá ít so với nhu cầu người dân, cũng như yêu cầu đủ mạnh về vốn, lao động, lợi ích cộng đồng...để có thể đủ sức phát triển. Luật HTX 2012 không quy định HTX hoạt động như doanh nghiệp vậy mà, trong thực tiễn cơ quan thuế vẫn thu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với HTX; còn cơ quan Bảo hiểm xã hội thì quy định người làm việc trong HTX phải đóng bảo hiểm xã hội theo mức lương tối thiểu vùng như doanh nghiệp. Vấn đề này cho thấy nghĩa vụ thì thực hiện như doanh nghiệp, nhưng quyền lợi thì không được như doanh nghiệp, ngay trong kinh doanh HTX bị không chế tỷ lệ cung ứng dịch vụ sản phẩm ra thị trường.

Công tác tư vấn tuyên truyền thành lập HTX tuy đáp ứng được yêu cầu của thành viên nhưng cũng còn những mặt hạn chế. Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã tác động tiêu cực đến quá trình hoạt động của HTX, một số HTX đã ngừng hoạt động. Cán bộ HTX chủ yếu HTX nông nghiệp phần đông là lớn tuổi, trình độ năng lực hạn chế; một số HTX quy mô nhỏ; đa số các HTX thiếu vốn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, nên hoạt động hiệu quả chưa cao.

Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh ở những ngành có liên quan chưa thể hiện hết chức năng nhiệm vụ được giao trong công tác phối hợp với Liên minh HTX tỉnh. Cụ thể, như chưa phối hợp chặt chẽ trong kiểm tra kiểm soát hoạt động HTX, dẫn đến tình trạng HTX quá thời hạn nhiệm kỳ rất lâu mà không tổ chức đại hội; nhiều HTX hoạt động không đúng Luật, thậm chí còn xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật. Ban Chỉ đạo cấp huyện từng lúc thiếu quan tâm, đa phần chỉ giao ngành nông nghiệp theo dõi. Cấp xã nhiều nơi chưa thành lập Ban Chỉ đạo mà chỉ giao một cán bộ phụ trách. Trong chỉ đạo, có lúc, có nơi còn buông lỏng, thiếu sâu sát và chưa cụ thể; còn lúng túng, bị động trước yêu cầu phát triển KTTT.

Nguyên nhân do một số ngành là thành viên Ban Chỉ đạo chưa quan tâm đến KTTT, xem phát triển KTTT và kiểm soát hoạt động HTX là nhiệm vụ của Liên minh HTX tỉnh. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong phát triển các HTX, THT có mặt chưa chặt chẽ. Việc cụ thể hóa, hướng dẫn thực hiện hệ thống chính sách hỗ trợ phát triển KTTT còn chậm, thiếu đồng bộ. Đội ngũ cán bộ theo dõi lĩnh vực KTTT phần lớn là kiêm nhiệm nên việc tham mưu trong công tác quản lý nhà nước về HTX còn hạn chế.

Một bộ phận thành viên, người lao động trong khu vực KTTT nhận thức chưa đầy đủ các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước đối với KTTT; một số HTX thiếu quyết tâm nỗ lực vươn lên, vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự bao cấp của nhà nước.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KTTT, HTX 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Phương hướng nhiệm vụ

- Tăng cường tuyên truyền vai trò, vị trí của KTTT, các điển hình tiên tiến, mô hình HTX mới đến đông đảo cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân và người lao động, làm chuyển biến nhận thức, trách nhiệm đối với việc lãnh đạo, chỉ đạo tham gia xây dựng phát triển KTTT mà nòng cốt là HTX.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, kỹ năng lao động cho thành viên HTX. Có chính sách khuyến khích cán bộ trẻ có trình độ, năng lực tham gia vào các chức danh quản lý, điều hành HTX; khuyến khích hộ thành viên cử con em đào tạo trung cấp, đại học về phục vụ cho HTX.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế hợp tác, HTX. Cùng cố tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan có liên quan từ tỉnh đến cơ sở để theo dõi, giám sát, hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác, HTX.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát huy hơn nữa vai trò của mình, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên tự nguyện tham gia các THT, HTX, Liên hiệp HTX.

- Xây dựng HTX theo đúng Luật HTX, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu uy tín và chất lượng sản phẩm của HTX để cạnh tranh trên thị trường. Trang bị đầy đủ kiến thức quản lý, điều hành HTX cho bộ máy lãnh đạo HTX, nhất là kiến thức về quản trị kinh doanh, kế toán, thị trường, phương án sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường tư vấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật mới; trọng tâm là thu hút đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị sản xuất, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học, kỹ thuật. Tổ chức nhiều mạng lưới THT sản xuất giống các loại ứng dụng công nghệ cao, có hàm lượng khoa học cao theo yêu cầu sản xuất của các tổ chức kinh tế hợp tác.

- Tiếp tục hỗ trợ để nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại của kinh tế hợp tác, HTX, trong đó tập trung vào việc cung cấp thông tin về thị

trường và khách hàng, tích cực tham gia diễn đàn trao đổi kinh nghiệm của các HTX trong và ngoài tỉnh, các hoạt động triển lãm, hội chợ; xây dựng và quảng bá thương hiệu cho HTX và liên hiệp HTX; hỗ trợ một số HTX có điều kiện xúc tiến thương mại ra thị trường trên thế giới.

- Huy động mọi nguồn lực phát triển HTX; khuyến khích, tạo điều kiện để các HTX và các thành phần kinh tế khác đầu tư vào HTX nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hoá, dịch vụ, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh.

- Tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng của các hộ nông dân khi tham gia HTX, THT và các hình thức tổ chức liên kết hợp tác sản xuất kinh doanh theo chuỗi các sản phẩm nông nghiệp.

- Khuyến khích hợp tác quốc tế trong phát triển kinh tế hợp tác, HTX, nhất là trong việc tiếp thu kinh nghiệm tốt của các nước, vùng lãnh thổ có phong trào HTX mạnh. Tiếp thu các hỗ trợ phát triển trong việc thành lập và nâng cao năng lực HTX.

2. Giải pháp thực hiện

- Gắn hoạt động của HTX với chủ trương, Nghị quyết của các cấp ủy đảng, chính quyền ở từng địa phương và phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội trong từng thời kỳ.

- Thường xuyên quan tâm, theo dõi đội ngũ cán bộ trẻ trong HTX từ đó có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ quản lý, điều hành HTX, góp phần cho HTX phát triển lâu dài, bền vững.

- Tăng cường tập huấn bồi dưỡng kiến thức về KTTT cho cán bộ HTX và cán bộ quản lý nhà nước làm công tác theo dõi KTTT để nâng cao năng lực, phục vụ tốt hơn cho sự phát triển kinh tế hợp tác, HTX của tỉnh. Hàng năm, các cấp, các ngành xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển KTTT gắn với phát triển kinh tế-xã hội. Tập trung chỉ đạo tổ chức lại sản xuất theo hướng quy mô lớn gắn với tái cơ cấu nông nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả các chương trình phối hợp liên tịch giữa Liên minh HTX với Mặt trận, đoàn thể và các sở, ban, ngành trong phát triển kinh tế hợp tác, HTX trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra tình hình hoạt động của các HTX trên địa bàn, kịp thời phát hiện những vướng mắc, yếu kém nhằm có giải pháp hỗ trợ hướng dẫn HTX hoạt động đúng Luật và hiệu quả.

- Phối hợp với Viện, Trường và các chương trình dự án hỗ trợ tổ hợp tác, HTX thực hiện sản xuất theo hướng thực hành nông nghiệp tốt (GAP). Hỗ trợ chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt (GAP) và chỉ dẫn địa lý cho các THT, HTX tiến đến xây dựng đăng ký nhãn hiệu hàng hóa.

- Lồng ghép, kết hợp các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh, nhằm thu hút các nguồn lực phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác, liên kết. Hình thành chuỗi giá trị

trong liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm và xuất khẩu gắn với xây dựng cánh đồng lớn. Quan tâm xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh.

- Tranh thủ sự tài trợ, hỗ trợ về tài chính và cơ sở vật chất của các tổ chức, cá nhân, khuyến khích các doanh nghiệp tập trung đầu tư và nông nghiệp, nông thôn.

- Thành lập và nâng cao năng lực cơ cấu trợ giúp tổ chức KTTT từng bước mở rộng hoạt động và phát huy vai trò HTX trong phát triển quan hệ với các tổ chức quốc tế, trước hết là Liên minh HTX quốc tế (ICA), Tổ chức lao động quốc tế (ILO) và các nước Đông Nam Á.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Trung ương rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các cơ chế, chính sách về kinh tế hợp tác, HTX đã ban hành để điều chỉnh, bổ sung kịp thời, như: chính sách về cán bộ, đào tạo nguồn nhân lực, đất đai, tài chính-tín dụng, khoa học-công nghệ và thị trường; đầu tư cơ sở hạ tầng HTX...

2. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính sớm bố trí kinh phí cho địa phương để triển khai hỗ trợ đến HTX theo kế hoạch hỗ trợ của tỉnh đến cuối năm 2022 và cả giai đoạn 2022-2025.

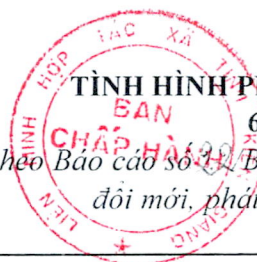
Nơi nhận:

- BCD đổi mới, PTKTTT, HTX TW;
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- BCD đổi mới, PTKTTT, HTX tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P.KTTH, P.KTCN, P.TH;
- Lưu Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT LMHTX tỉnh.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



CHỦ TỊCH LIÊN MINH HTX TỈNH
Trần Thanh Dũng



Phụ lục II

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HTX
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 14/BC-BCĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ban Chỉ đạo
đổi mới, phát triển kinh tế tập thể tỉnh Kiên Giang)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Thực hiện cả năm 2022
I	Hợp tác xã					
1	Tổng số hợp tác xã	HTX	514	529	520	529
	Trong đó:					
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	21	15	6	15
	Số hợp tác xã giải thể	HTX		1		-
2	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	53.858	54.533	53.919	54.533
	Trong đó:					
	Số thành viên mới	Thành viên	489	675	61	675
	Số thành viên ra khỏi HTX				-	
3	Tổng số LĐ thường xuyên trong HTX	Người	9.842	10.517	9.903	10.517
	Trong đó:					
	Số lao động thường xuyên		3.589	105	42	105
	Số lao động là thành viên HTX		6.253	570	19	570
4	Tổng doanh thu của HTX	Tr đồng/năm	642.500	1.587.000	1.040.000	1.058.000
	Doanh thu bình quân một htx (4)/(1)	Tr đồng/năm	1.250	3.000	2.000	2.000
	Trong đó:					
	Doanh thu của HTX với thành viên	Tr đồng/năm				
5	Tổng lãi của HTX	Tr đồng/năm	449.750	581.900	624.000	634.800
	Lãi bình quân một HTX = (5)/(1)	Tr đồng/năm	875	1.100	1.200	1.200
6	Thu nhập bình quân của LĐ thường xuyên HTX	Tr đồng/năm	50	57	40	57
	Trong đó:					
7	Tổng số cán bộ quản lý HTX	Người	2.439	2.489		2.489
	Trong đó:					
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo, đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	865	896	12	30
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo, đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	125	128		
II	Tổ hợp tác					
1	Tổng số tổ hợp tác	THT	2.132	2.248	2.163	2.210
	trong đó: số lượng thành lập mới	THT	100	50	31	50
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Thành viên	44.119	33.720	43.740	49.119
	trong đó: số lượng thành viên mới	Thành viên	520	350	465	500
3	Tổng doanh thu của tổ hợp tác	Tr đồng/năm	1.066.000	1.168.960	908.460	928.200
	Doanh thu bình quân một THT = (3)/(1)	Tr đồng/năm	500	520	420	420
4	Tổng lãi của tổ hợp tác	Tr đồng/năm	106.600	157.360	237.930	243.100
	Lãi bình quân một THT = (4)/(1)	Tr đồng/năm	50	70	110	110

PHỤ LỤC III
THÔNG TIN VỀ BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HTX CÁC CẤP
*(Kèm theo Báo cáo số 22/BC-BCĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ban Chỉ đạo
đổi mới phát triển kinh tế tập thể tỉnh Kiên Giang)*

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	Ban chỉ đạo cấp tỉnh			
1	Trưởng Ban chỉ đạo	Phó Chủ tịch UBND tỉnh		
2	Cơ quan Thường trực Ban	Liên minh HTX		
3	Tổng số thành viên Ban Chỉ đạo	Thành viên	22	
4	Số lượng sở, ban, ngành (cơ quan) tham gia	Cơ quan	11	
5	Số lượng thành viên tham gia văn phòng đổi mới cấp tỉnh	Thành viên		
II	Ban chỉ đạo cấp huyện			
	Số lượng huyện trong địa bàn tỉnh	Huyện	15	
	Trong đó:			
	Số lượng huyện đã thành lập Ban Chỉ đạo	Huyện	15	
	Số lượng thành viên ban chỉ đạo cấp huyện	Thành viên	195	
	Số lượng huyện có Văn phòng Ban chỉ đạo	Huyện	0	
	Số lượng thành viên của Văn phòng Ban chỉ đạo	Thành viên		
III	Ban chỉ đạo cấp xã			
	Số lượng cấp xã trên địa bàn	xã	116	
	Trong đó:			
	Số xã có cán bộ đầu mối tham mưu đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, HTX	xã	116	
	Số lượng cán bộ đầu mối của xã	Cán bộ	1276	